

Bản án số: 57/2020/HS-ST
Ngày: 07-8-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TỨ KỲ, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Quân;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Chu Quang Liêm và bà Nguyễn Thị Hạnh Thu

- Thư ký phiên tòa: Ông Mai Văn Việt - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ tham gia phiên tòa: Bà Đinh Thu Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 43/2020/TLST-HS ngày 22 tháng 6 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 57/2020/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo:

Đặng Văn Đ, sinh năm 1993, tại huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương. Nơi cư trú: Thôn Tứ Hạ, xã Quang Trung, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Văn V và bà Nguyễn Thị T; chưa có vợ con; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 17/02/2020, bị Chủ tịch UBND huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; nhân thân: Bản án số 59/2017/HSST ngày 18/4/2017, Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương xử phạt 06 tháng tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” và 12 tháng tù về tội “Cưỡng đoạt tài sản”, tổng hợp hình phạt cho cả hai tội là 18 tháng tù (bị cáo đã nộp tiền án phí và chấp hành xong hình phạt ngày 31/01/2018).

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 26/3/2020 sau đó chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương, có mặt.

- Người làm chứng:

1. Anh Nguyễn Xuân B, sinh năm 2000; trú tại: Thôn Đ, xã C, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương;

2. Anh Đồng Xuân Đ, sinh năm 2000; trú tại: Thôn T, xã C, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương;

3. Anh Nguyễn Văn B, sinh năm 1994; trú tại: Thôn Đ, xã T, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương;

4. Anh Phùng Văn L, sinh năm 1994; trú tại: Thôn Q, xã Tiên Động, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương;

5. Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1985; trú tại: Phố Q, xã Nguyên Giáp, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương;

Những người làm chứng đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 17 giờ 15 phút, ngày 26 tháng 3 năm 2019, tại nhà trọ của Đặng Văn Đ ở thôn A, xã Q, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương (nhà Đ thuê của chị Nguyễn Thị N), lực lượng Cảnh sát điều tra- Công an huyện Tứ Kỳ bắt quả tang, thu giữ trong ví để ở túi quần phía trước bên trái Đ đang mặc 02 đoạn ống hút nhựa, được hàn kín 2 đầu, trong đó gồm 01 đoạn ống hút nhựa màu trắng; 01 đoạn ống hút nhựa màu đỏ, bên trong 02 đoạn ống hút đều chứa các hạt tinh thể màu trắng và số tiền 200.000 đồng. Thu giữ tại vị trí Đ đang ngồi 01 đoạn ống tuýp sắt được dán băng dính đen bên ngoài, dài 13cm, một đầu được hàn kín, một đầu có nắp xoay, mở kiểm tra bên trong có 16 đoạn ống hút nhựa, đều được hàn kín hai đầu, mỗi đoạn ống hút có kích thước dài khác nhau, bên trong các đoạn ống hút đều chứa các hạt tinh thể màu trắng; 01 bình đựng nước màu trắng cao 27cm, đường kính 8cm bên trong có 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm 01 lọ nhựa trong suốt phía trên có gắn nắp màu trắng đục lỗ gắn 01 coóng thủy tinh và 01 ống hút nhựa dài 27cm. Bị cáo khai, tinh thể màu trắng trong 18 đoạn ống hút nhựa là ma túy tổng hợp dạng đá, bị cáo cất giấu mục đích để sử dụng; bình đựng nước màu trắng bên trong có bộ sử dụng ma túy là dụng cụ bị cáo vừa sử dụng ma túy; số tiền 200.000đ là tiền của B sau khi đến chơi đã cho Đ 300.000đ, bị cáo đã sử dụng 100.000đ mua đồ ăn còn 200.000đ cất trong ví. Nguồn gốc số chất ma túy trên do Đ mua của một người đàn ông (bị cáo không biết tên, tuổi, địa chỉ người này) ở khu vực Cầu Tiên Cự, thành phố Hải Phòng vào chiều ngày 26/3/2020 hết tổng số tiền là 1.350.000 đồng, sau khi về phòng trọ bị cáo kiểm tra thấy có 20 đoạn ống hút nhựa chứa chất ma túy, bị cáo cất giấu 04 đoạn ống hút nhựa chứa chất ma túy vào trong ví, số còn lại bị cáo vẫn để trong ống tuýp sắt. Bị cáo đã cùng bạn là Nguyễn Văn T, Đoàn Trung Đ, Nguyễn Xuân B, Đồng Xuân Đ, Nguyễn Văn B và Phùng Văn L sử dụng hết 02 đoạn ống hút chứa chất ma túy, khi lực lượng Công an phát hiện bị cáo sợ hãi nên đã vứt ống tuýp sắt chứa chất ma túy xuống dưới chân.

Tại Kết luận giám định số 177/KLGD-PC09 ngày 29/3/2019, phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Chất rắn (dạng tinh thể) màu trắng niêm phong trong phong bì ghi thu của Đặng Văn Đ, gửi đến giám định tổng khối lượng là 3,046 gam là ma túy, loại Methamphetamine. Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục II, STT 323, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Tại bản Cáo trạng số 48/CT-VKS-TK ngày 20 tháng 6 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương truy tố Đặng Văn Đ về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự (BLHS).

Tại phiên tòa: VKSND huyện Tứ Kỳ giữ nguyên quyết định truy tố; đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS. Tuyên bố bị cáo Đặng Văn Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; xử phạt Đặng Văn Đ từ 36 đến 39 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ; không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo; áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 của BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự (BLTTHS), tịch thu tiêu hủy 2,851 gam Methamphetamine hoàn lại sau giám định; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy, 01 bình đựng nước màu trắng; 01 tuýp sắt; **trả lại bị cáo số tiền 200.000đ** nhưng tiếp tục quản lý để đảm bảo cho việc thi hành án; bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, công nhận Quyết định truy tố và luận tội của VKSND huyện Tứ Kỳ đối với bị cáo là đúng, đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về các hành vi, quyết định tố tụng*: Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tứ Kỳ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Hồi 17 giờ 15 phút, chiều ngày 26/3/2020 tại phòng trọ của Đặng Văn Đ ở thôn A, xã Q, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương. Đặng Văn Đ có hành vi cất giấu trái phép 3,046 gam ma túy loại Methamphetamine, mục đích để sử dụng đã bị lực lượng Cảnh sát điều tra Công an huyện Tứ Kỳ bắt quả tang, thu giữ cùng vật chứng.

[3] Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ được hành vi cất giấu chất ma túy của bị cáo là vi phạm pháp luật, song với mục đích để sử dụng bị cáo vẫn cố ý thực hiện, chất ma túy bị cáo cất giấu trái phép là Methamphetamine, có khối lượng 3,046 gam nên hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS. Vì vậy, VKSND huyện Tứ Kỳ đã truy tố đối với bị cáo về tội danh, điều luật nêu trên là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy mà còn xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội. Mặc dù nhận thức được ma túy không chỉ gây tác hại rất lớn về sức khỏe cho chính người sử dụng mà còn làm ảnh hưởng đến sự phát triển lành mạnh của các thế hệ sau này, là gánh nặng cho gia đình, xã hội và là nguyên nhân phát sinh các tệ nạn xã hội khác, nhưng vì mục đích sử dụng cho bản thân và chiêu đãi bạn bè để thoả

mãn cơn nghiện và ý thức coi thường pháp luật, tiếp tục dấn thân vào con đường phạm tội. Vì vậy, hành vi phạm tội của bị cáo cần phải xử lý nghiêm trước pháp luật.

[5] Xét tính chất hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, điều kiện nhân thân của bị cáo, thấy rằng: Mặc dù bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhưng là người đã có một tiền sự và là người có nhân thân không tốt, thể hiện ngày 17/02/2020, bị Chủ tịch UBND huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, năm 2017 bị Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương xử phạt 06 tháng tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” và 12 tháng tù về tội “Cưỡng đoạt tài sản”, tổng hợp hình phạt cho cả hai tội là 18 tháng tù. Đáng lẽ sau khi bị kết án và bị xử lý hành chính, bị cáo phải lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân trở thành người có ích cho gia đình và xã hội thì bị cáo lại tiếp tục phạm tội, chứng tỏ bị cáo là người coi thường kỷ cương pháp luật. Vì vậy, cần phải có mức hình phạt tương ứng với tính chất hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo.

[6] Xét quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. HĐXX sẽ xem xét, giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt thể hiện tính khoan hồng của pháp luật, song dù có giảm nhẹ vẫn cần thiết buộc bị cáo phải cách ly xã hội một thời gian để chấp hành hình phạt tù mới đủ tác dụng giáo dục riêng bị cáo và đấu tranh, phòng ngừa chung trong xã hội.

[7] *Về hình phạt bổ sung*: Bản thân bị cáo nghiện chất ma túy, không có nghề nghiệp, không có tài sản gì nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] *Về xử lý vật chứng*: Đối với 2,851 gam là loại Methamphetamine được hoàn lại sau khi giám định, đây là vật cấm lưu hành, 01 bình đựng nước màu trắng; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy; 01 tuýp sắt đựng ma túy, không còn giá trị kinh tế, cần tịch thu tiêu hủy; đối với số tiền 200.000 đồng là tiền anh B cho Đ, không liên quan đến hành vi phạm tội, cần trả lại cho bị cáo nhưng tiếp tục quản lý để đảm bảo cho việc thi hành án.

[8] Trong vụ án này, Đ có khai trước khi đi mua ma túy, có người tên Quyền ở thôn A, xã Q, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương đến gặp và đưa cho Đ 280.000đ để đi mua ma túy về sử dụng. Tuy nhiên quá trình điều tra không xác định được tên, tuổi, địa chỉ của người này nên không có căn cứ xem xét xử lý.

[9] Đối với chiếc xe máy Đ dùng đi mua ma túy, Đ khai mượn của người đàn ông tên T ở xã N, huyện Tứ Kỳ. Sau khi mua được ma túy Đ đã trả ngay cho Tùng, nên cơ quan điều tra không quản lý được và cũng không xác định được tên, tuổi, địa chỉ của Tùng nên không có căn cứ xử lý.

[10] Đối với người đàn ông bán ma túy cho Đ, quá trình điều tra chưa làm rõ tên, tuổi, địa chỉ nên không có căn cứ xử lý. Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Đặng Văn Đ, Nguyễn Xuân B, Đồng Xuân Đ, Đoàn Trung Đ, Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn B và Phùng Văn L. Ngày 26/3/2020 Công an huyện Tứ Kỳ đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp.

[11] Đối với hành vi Đ đưa ma túy và bộ dụng cụ sử dụng ma túy cho B và bảo B, Đ vào nhà trống của chị N sử dụng ma túy. Do khu nhà trên chị N không cho Đ thuê, do vậy không có căn cứ xử lý đối với Đ về hành vi chứa chấp sử dụng trái phép chất ma túy; chị Nguyễn Thị N không biết việc Đ sử dụng nhà của mình để cho B, Đ sử dụng trái phép chất ma túy nên không phải chịu trách nhiệm.

[12] *Về án phí*: Bị cáo có tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

1. Tuyên bố: bị cáo Đặng Văn Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Xử phạt bị cáo Đặng Văn Đ 36 (*ba mươi sáu*) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ, ngày 26/3/2020.

2. *Về xử lý vật chứng*: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 của BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự (BLTTHS); Tịch thu tiêu hủy 2,851 gam Methamphetamine được hoàn lại sau giám định được niêm phong trong bì thư; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm 01 lọ nhựa trong suốt phía trên có gắn nắp màu trắng đục lỗ gắn 01 coóng thủy tinh và 01 ống hút nhựa dài 27cm, 01 bình màu trắng dài 27cm, đường kính 8cm; 01 tuýp sắt bên ngoài quấn băng dính đen dài khoảng 13cm, một đầu có nắp xoáy; Trả lại bị cáo Đặng Văn Đ số tiền 200.000 đồng nhưng tiếp tục quản lý để đảm bảo cho việc thi hành án.

(*Đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tứ Kỳ và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tứ Kỳ ngày 25/6/2020*).

3. *Về án phí*: Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS; Điều 6; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về... án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Đặng Văn Đ phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- VKSND huyện Tứ Kỳ;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Tứ Kỳ;
- Cơ quan Thi hành án hình sự huyện Tứ Kỳ;
- Cơ quan Thi hành án dân sự huyện Tứ Kỳ;
- Hồ sơ nghiệp vụ Công an huyện;
- Trại tạm giam CA tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo;
- Hồ sơ vụ án, lưu V.phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Nguyễn Văn Quân